

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**THÀNH PHỐ PLEIKU**  
**TỈNH GIA LAI**  
Bản án số: 42 /2021/HSST  
Ngày: 29/4/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Xuân Hồng*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà: **Tô Thị Lành.**

2. Bà: **Lê Thị Toan.**

**- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Ngọc Yến** - Thư ký Tòa án, Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thắng Trinh** – Kiểm sát viên.

Ngày 29/04/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2021/HSST ngày 08/02/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST – HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Trịnh Thị T.** Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nữ. Sinh năm 1966 tại Bình Đ.

HKTT và chỗ ở: Tổ 9, phường Yên Đ, thành phố P, tỉnh G.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Nội trợ.

Cha: Trịnh Đình L (đã chết).

Mẹ: Võ Thị G (đã chết).

Bị cáo có 05 chị, em ruột, lớn nhất sinh năm 1957. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Chồng: Lữ Hùng D (đã chết).

Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1990.

Tiền án: 01. Cụ thể: Bị Tòa án nhân dân tỉnh G xử phạt 24 tháng tù, được hưởng án treo về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 89/2008/HSST ngày 18/6/2008.

Tiền sự: Không.

Ngày 31/12/2020, bị khởi tố đối với hành vi “Đánh bạc” và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**2. Phan Thị T.** Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nữ. Sinh năm 1965 tại T.

HKTT: Thôn Xuân M, xã Phú X, huyện Krông N, tỉnh Đ.

Chỗ ở: Số 41/34, đường Lê Thị R, phường Hội P, thành phố P, tỉnh G.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Dọn nhà thuê.

Cha: Phan Văn G - Sinh năm 1934.

Mẹ: Lê Thị H (đã chết).

Bị cáo có 04 anh, chị, em ruột, lớn nhất sinh năm 1958. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Chồng: Trần Văn N – Sinh năm 1957.

Hiện cha và chồng bị cáo đang cư trú tại thôn Xuân M, xã Phú X, huyện Krông N, tỉnh Đ.

Bị cáo có 06 người con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 05/11/2020 bị Ủy ban nhân dân thành phố P xử phạt 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 159/QĐ-XPVPHC ngày 05/11/2020 về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức khác (binh xập xám) được, thua bằng tiền.

Ngày 12/11/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P khởi tố về tội “Đánh bạc”, bị tạm giữ từ ngày 09/11/2020 đến ngày 12/11/2020 sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Hiện bị cáo đang được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Nguyễn Lữ Thùy L, sinh năm: 1987

Trú tại: tổ 9, phường Yên Đ, TP.P, G, vắng mặt.

2. Bà Đỗ Thị Mỹ K, sinh năm: 1987.

Trú tại: tổ 9, phường Yên Đ, TP.P, G, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Thị T, Phan Thị T, Nguyễn Lữ Thùy L, Đỗ Thị Mỹ K có quan hệ quen biết với nhau. Vào trưa ngày 09/11/2020, Phan Thị T đến dọn dẹp tại quán cà phê Đỗ Q ở Tổ 9, phường Yên Đ, thành phố P, tỉnh G do bà Lê Thị C làm chủ. Sau đó, bà C nhờ T trông coi quán cà phê còn bà C về nhà nghỉ ngơi. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Trịnh Thị T, Nguyễn Lữ Thùy L và Đỗ Thị Mỹ K đến quán cà phê ngồi chơi nói chuyện, sau đó T rủ T, L và K chơi đánh bài ăn tiền với hình thức “câu cá”, nghe vậy T, L và K đều đồng ý, rồi K đi mua 02 bộ bài về chơi đánh bạc.

Hình thức đánh bài cụ thể như sau:

Sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 lá chia cho 4 người. Người đánh đầu tiên được chia 06 lá bài, những người còn lại chia mỗi người 05 lá bài. Lật mở 12 lá bài gọi là “bài chung”, số lá bài còn lại không mở gọi là “nọc”. Người đầu tiên bỏ 01 lá bài của mình ra và lấy 01 lá bài từ chung để tạo được liên kết, những người chơi còn lại cũng lần lượt chơi như vậy. Trong quá trình đánh bài nếu không có lá bài nào liên kết với lá bài chung thì người chơi bốc 01 lá bài từ “nọc” và phải bỏ ra 01 lá bài vào 12 lá bài chung cho những người còn lại. Người chơi trong ván bài có thể ăn lá bài từ “nọc” nếu tạo được liên kết với bài sẵn có. Những cặp lá bài sau đây được tính là liên kết: A với 9, 2 với 8, 3 với 7, 4 với 6, 5 với 5, J với J, Q với Q, K với K.

Các bên đánh hết bài chung thì dừng và tính điểm, số điểm mốc là 55 điểm. Quy ước cách điểm như sau: 9, 10, J, Q, K được tính là 10 điểm; Các lá bài từ 2 – 8 số điểm tương ứng với số thể hiện trên lá bài; Lá bài A được tính 20 điểm; Các lá bài màu đen không tính điểm.

Người có số điểm cao hơn 55 điểm bao nhiêu điểm thì thắng bấy nhiêu tiền. Người có số điểm thấp hơn 55 điểm bao nhiêu điểm thì thua bấy nhiêu tiền. Mỗi điểm được quy đổi thành 1.000 đồng.

Đến 16 giờ cùng ngày, Công an thành phố P kiểm tra hành chính thì phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc: Tiền Việt Nam 467.000 đồng; 02 (hai) bộ bài tứ lơ khơ 52 lá. Ngoài ra, không thu giữ bất cứ tiền và tài sản nào khác.

Quá trình điều tra, xác định số tiền Phan Thị T, Trịnh Thị T, Nguyễn Lữ Thùy L và Đỗ Thị Mỹ K mang theo, sử dụng đánh bạc và ăn thua như sau:

- Phan Thị T mang theo số tiền khoảng 120.000 đồng để tham gia đánh bạc, chơi được khoảng 5 ván, thua số tiền 83.000 đồng, còn lại 37.000 đồng.

- Trịnh Thị T mang theo số tiền 120.000 đồng để tham gia đánh bạc, chơi được khoảng 5 ván, thua số tiền 49.000 đồng, còn lại 71.000 đồng.

- Nguyễn Lữ Thùy L mang theo số tiền khoảng 110.000 đồng để tham gia đánh bạc, chơi được khoảng 5 ván, thua số tiền 1.000 đồng, còn lại 109.000 đồng.

- Đỗ Thị Mỹ K mang theo số tiền 117.000 đồng để tham gia đánh bạc, chơi được khoảng 5 ván, thắng số tiền 133.000 đồng, tổng cộng là 250.000 đồng.

***Về vật chứng:***

- Đối với số tiền Việt Nam 467.000 đồng; 02 (hai) bộ bài tứ lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 28/CT- VKS ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân TP.P đã truy tố đối với các bị cáo Trịnh Thị T và Phan Thị T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của các bị cáo Trịnh Thị T và Phan Thị T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Trịnh Thị T và Phan Thị T phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Thị T mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Thị T mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại chấp hành án.

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS;

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây (loại 52 lá) đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ số tiền: 467.000đ. .

Buộc các bị cáo Trịnh Thị T và Phan Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Trịnh Thị T nói lời nói sau cùng: Xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phan Thị T nói lời nói sau cùng: Xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Trịnh Thị T và Phan Thị T tại phiên tòa ngày hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ, các tài liệu đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: Trịnh Thị T và Phan Thị T đã cùng với các đối tượng Nguyễn Lữ Thùy L và Đỗ Thị Mỹ K cùng tham gia đánh bạc, số tiền được thua trên chiếu bạc là 467.000đ, hành vi phạm tội của các bị cáo đã bị bắt quả tang, mặc dù đối với số tiền nói trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc”, nhưng do bản thân các bị cáo Phan Thị T có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích mà bị cáo lại tiếp tục vi phạm nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Phan Thị T số tiền bị bắt tại chiếu bạc chưa đủ định lượng để khởi tố bị cáo về tội “Đánh bạc”, nhưng bị cáo có 01 tiền sự về tội “Đánh bạc” vào ngày 05/11/2020, mà bị cáo lại tiếp tục tham gia đánh bạc vào ngày 09/11/2020 nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Trịnh Thị T và Phan Thị T đã phạm vào tội: “Đánh bạc”, nên cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội, bị xã hội lên án gay gắt, bị cáo Trịnh Thị T cũng đã bị xét xử về hành vi đánh bạc, cho hưởng án treo nhưng bị cáo không lấy đó để làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo bị bắt phạm tội quả tang. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Đối với bị cáo Phan Thị T bị cáo cũng có 01 tiền sự về tội đánh bạc và có quyết định xử phạt hành chính vào ngày 05/11/2020, bản thân bị cáo cũng vừa nộp khoản tiền phạt này vào Ngân sách nhà nước vào ngày 05/11/2020 với số tiền là 1.500.000đ và ngay sau đó 05 ngày bị cáo lại tiếp tục bị bắt phạm tội quả tang về hành vi đánh bạc, vì vậy việc xử lý bị cáo Phan Thị T về hành chính không đảm bảo tác dụng răn đe và giáo dục nên cần phải có hình phạt thích đáng hơn và cũng cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe và giáo dục.

[5] Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trịnh Thị T như sau: bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phan Thị T được hưởng các tình tiết giảm

nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và đang được hưởng chính sách hộ nghèo theo quy định của nhà nước và xét có thể cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt mà bị cáo đã phạm thấy cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Đối với các đối tượng Nguyễn Lữ Thùy L và Đỗ Thị Mỹ K, do số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Hơn nữa, quá trình điều tra xác định L và K đều chưa có tiền án, tiền sự về tội “*Đánh bạc*” và tội “*Tổ chức đánh bạc, gá bạc*” nên hành vi của L và K không đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự; Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Lữ Thùy L và Đỗ Thị Mỹ K là có cơ sở và đúng pháp luật.

Đối với bà Lê Thị C là chủ quán cà phê Đỗ Q, nơi các bị cáo đánh bạc. Quá trình điều tra xác định, tại thời điểm T, T, L và K đánh bạc tại quán cà phê thì bà C không có tại quán nên không biết sự việc. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với bà C.

**[7] Về xử lý vật chứng:**

Đối với 02 bộ tú lơ khơ đã qua sử dụng, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 467.000 đồng mà các bị cáo Phan Thị T và Trịnh Thị T cùng các đối tượng Nguyễn Lữ Thùy L và Đỗ Thị Mỹ K cùng tham gia đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trịnh Thị T và Phan Thị T.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

**Vì các lẽ trên;**

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trịnh Thị T và Phan Thị T phạm tội: “Đánh bạc”.**

**2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.**

Xử phạt bị cáo Trịnh Thị T: 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại thi hành án.

**-Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.**

Xử phạt bị cáo Phan Thị T 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại thi hành án. Được trừ đi thời gian tạm giữ trước đây (từ ngày 09/11/2020 đến ngày 12/11/2020).

### **3. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 467.000đ (bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/02/2021 giữa Cơ quan CSĐT công an TP. P và Chi cục thi hành án dân sự TP. P).

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Trịnh Thị T và Phan Thị T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

### **5. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:**

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Báo cho: các bị cáo Trịnh Thị T và Phan Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 29/4/2021).

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh G;
- VKSND Tp. P;
- Công an Tp. P;
- Chi cục THADS Tp. P;
- Sở Tư pháp tỉnh G;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Xuân Hồng**